

Bản án số: 57/2017/HSST
Ngày: 22-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Tuấn;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đắc Quỳnh và bà Nguyễn Minh Trang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Luyến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Sách.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2017/HSST ngày 05/9/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2017/HSST-QĐ ngày 11 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Bá Đ, sinh năm 1991 tại xã C, huyện N, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú: Thôn A, xã C, huyện N, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Bá H và bà Nguyễn Thị S; gia đình có 05 chị em, bị cáo là con thứ năm; tiền sự: Không;

Tiền án:

- Bản án số 46/2012/HSST ngày 21/11/2012 của Tòa án nhân huyện Thanh Hà xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Bản án số 03/2013/HSST ngày 01/02/2013 của Tòa án nhân huyện Nam Sách xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp với bản án

46/2012/HSST ngày 21/11/2012 của Tòa án nhân huyện Thanh Hà, bị cáo Đ phải chấp hành hình phạt chung cho hai bản án là 33 tháng tù (Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/7/2015).

- Bản án số 07/2016/HSST ngày 29/01/2016 của Tòa án nhân huyện Nam Sách xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. (Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/11/2016).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/6/2017 chuyển tạm giam từ ngày 27/6/2017 đến nay tại trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Lê Anh T, sinh năm 1980;

Trú tại: Khu H, thị trấn N, huyện N, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

Người làm chứng:

Anh Đinh Văn T, sinh năm 1979;

Trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện N, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ ngày 26/6/2017, tại quán cà phê L ở khu L, thị trấn N, huyện N, tỉnh Hải Dương, Lê Anh T sinh năm 1980, trú quán tại khu H, thị trấn N, huyện N, tỉnh Hải Dương gặp Nguyễn Bá Đ đặt vấn đề mua 500.000 đồng ma túy đá để sử dụng thì Đ đồng ý và bảo T ngồi đợi. Đ thuê xe ôm của một người đàn ông không quen biết đến khu vực T, thành phố H, tỉnh Hải Dương gặp và mua của một người đàn ông tên S (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) 01 túi ma túy đá với giá 300.000 đồng. Mua xong, Đ tiếp tục thuê xe ôm về quán cà phê L để bán cho T. Đến 12 giờ cùng ngày, tại tầng 2 quán cà phê L, khi Đ đang bán ma túy cho T thì bị Công an huyện Nam Sách bắt quả tang thu giữ trên tay Đ số tiền 500.000 đồng, trên tay của T 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng.

Tại Kết luận giám định số 834/KLGD ngày 26/6/2017, Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng gửi giám định có trọng lượng 0,2864gam có Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 67 Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong số 834/PC54 của Phòng kỹ thuật

hình sự Công an thành phố Hải Phòng bên trong có chứa mẫu vật hoàn lại là 0,1604gam Methamphetamine đang được quản lý tại kho vật chứng của Công an huyện Nam Sách; số tiền 500.000 đồng được gửi tại Kho bạc nhà nước huyện Nam Sách chờ xử lý.

Bản Cáo trạng số 58/VKS-HS ngày 31/8/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố Nguyễn Bá Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm p khoản 2 điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách thực hành quyền công tố, trình bày luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm p khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Bá Đ từ 07 năm 6 tháng đến 07 năm 09 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 26/6/2017; hình phạt bổ sung: Không áp dụng; về vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 0,1604gam Methamphetamine + vỏ bao bì được hoàn lại trong 01 phong bì niêm phong số 834/PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000 đồng của Lê Anh T; về án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 của UBTVQH quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Bá Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo Đ thành khẩn khai báo, công nhận quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách là đúng và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Sách, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành

vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại cơ quan điều tra, với biên bản phạm tội quả tang, với vật chứng đã thu giữ, với kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, vì vậy đủ căn cứ kết luận: Hồi 12 giờ ngày 26/6/2017, tại quán cà phê L ở khu L, thị trấn N, huyện N, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Bá Đ có hành vi bán trái phép 0,2684 gam có Methamphetamine, hàm lượng 69,1%, trọng lượng ma túy nguyên chất là 0,185 gam, với giá 500.000 đồng cho Lê Anh T thì bị bắt phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi bị cáo Đ bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích kiếm lời là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng với ý thức coi thường pháp luật, bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 46/2012/HSST ngày 21/11/2012; ngày 20/10/2012, bị cáo tiếp tục trộm cắp tài sản trị giá 15.200.000 đồng và bị Tòa án nhân dân huyện Nam Sách xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 03/2013/HSST ngày 01/02/2013. Tổng hợp với bản án 46/2012/HSST ngày 21/11/2012 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, bị cáo Đ phải chấp hành hình phạt chung cho hai bản án là 33 tháng tù (Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/7/2015); bị cáo chưa được xóa án tích, bị cáo tiếp tục phạm tội trộm cắp tài sản và bị Tòa án nhân dân huyện Nam Sách xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 07/2016/HSST ngày 29/01/2016. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/11/2016. Bị cáo chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội do cố ý, vì vậy thuộc trường hợp "tái phạm nguy hiểm" được quy định tại điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự. Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, HĐXX cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, chất ma túy có tác hại rất lớn đến con người cũng như toàn xã hội. Ma túy không chỉ là nguyên nhân lây truyền

căn bệnh thế kỷ HIV - AIDS mà còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm, nhằm răn đe, giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự bị cáo có thể chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Đ không có nghề nghiệp và thu nhập, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong số 834/PC54 Công an thành phố Hải Phòng bên trong có chứa mẫu vật hoàn lại là 0,1604 gam Methamphetamine + vỏ bao bì là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000 đồng của Lê Anh T sử dụng để mua ma túy theo quy định tại điểm b, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Bá Đ, Cơ quan điều tra không làm rõ được tên, tuổi, địa chỉ nên không đặt ra xử lý. Đối với Lê Anh T có hành vi mua ma túy về sử dụng đã bị Công an huyện Nam Sách xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp. Anh Đinh Văn T không tham gia vào việc mua bán ma túy giữa Đ, T nên Công an huyện Nam Sách không xử lý là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 của UBTVQH quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Bá Đ phạm tội "Mua bán phép chất ma túy".

Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá Đ 07 (*Bảy*) năm 3 (*Ba*) tháng tù, thời hạn tính từ ngày 26/6/2017.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 0,1604gam Methamphetamine + vỏ bao bì được hoàn lại trong 01 phong bì niêm phong số

834/PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000 đồng của Lê Anh T (Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Nam Sách và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Sách ngày 11/9/2017).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 của UBTVQH quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Bá Đ phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nam Sách;
- CQCSĐT-Công an huyện Nam Sách;
- Bị cáo;
- Người có QLVN liên quan;
- Chi cục THADS h. Nam Sách;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Vũ Thanh Tuấn